

09/01/2024

# Nhóm CP công nghệ dẫn dắt TTCK Mỹ - CII

YSflex



Tải  
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng  
[ysflex.yuanta.com.vn](https://ysflex.yuanta.com.vn)

Morning  
Note



# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến  
thị trường hàng hóa  
và TTCK thế giới



# Giá thép thanh suy yếu do nguồn cung dồi dào

- Giá thép thanh tiếp tục giảm xuống dưới 3.850 CNY/tấn vào đầu tháng 1, mức thấp nhất trong hai tháng do kỳ vọng về nhu cầu mạnh mẽ đã bị cản trở bởi dấu hiệu nguồn cung dồi dào. Các nhà máy thép ở Trung Quốc, phát đi tín hiệu rằng sản lượng sẽ duy trì ở mức cao trong thời gian tới do các nhà sản xuất tăng dự trữ cho mùa đông. Hàng tồn kho đã tăng cao hơn vào cuối năm 2023 khi chính phủ Trung Quốc đình chỉ các biện pháp kiểm soát sản lượng để hỗ trợ lợi nhuận cho các nhà phát triển bất động sản đang mắc nợ. Những lo ngại dai dẳng về thị trường bất động sản nhà ở của Trung Quốc và tình hình tài chính mong manh đối với các nhà xây dựng quan trọng có hệ thống đã hạn chế triển vọng của thép.
- Đò thị giá thép thanh đóng cửa giảm 1.26% trong phiên giao dịch ngày 08/01/2024 phá qua hỗ trợ của vùng sideway 3,854 - 4,053 . Khả giá thép thanh sẽ tiếp tục xu hướng giảm về quanh mức 3,778 CNY/tấn. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức GIẢM

Steel Rebar



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá thép thanh  
Nguồn: Tradingeconomics

# Phổ Wall tăng điểm nhờ cổ phiếu công nghệ



- Chứng khoán Mỹ đóng cửa tăng mạnh vào thứ Hai, khi S&P 500 tăng 1.41%, Nasdaq tăng 2.2%, nhờ sự phục hồi của cổ phiếu công nghệ. Trong khi đó, chỉ số Dow Jones tăng 216 điểm bất chấp sự sụt giảm 8% cổ phiếu của Boeing, sau sự cố mới nhất với máy bay phản lực 737 MAX 9. Các nhà sản xuất chip dẫn đầu mức tăng trong phiên, trong đó Nvidia tăng 6.4% để đạt mức cao kỷ lục 522.53 USD, AMD và Intel lần lượt tăng 5.5% và 3.3%. Mặt khác, Chevron giảm 0.6% và Exxon Mobil mất 1.7% sau khi giá dầu giảm hơn 4% do Ả Rập Saudi giảm giá mạnh và sản lượng của OPEC tăng.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa tăng 1.41% trong ngày giao dịch 08/01/2024 xác nhận đáy ngắn hạn trong 2 phiên giao dịch trước đó. Khả năng S&P 500 sẽ tiếp tục tăng và kiểm định lại vùng kháng cự 4,787 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn S&P 500 và Nasdaq vẫn đang duy trì ở mức GIẢM trong khi Dow Jones đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500  
Nguồn: Tradingview

2024



# Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	08/01	-	-	0.25%
DB FTSE	05/01	-	-	-0.45%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	05/01	-	-	-0.19%
Kim Kindex VN30	05/01	-	-	-0.28%
Premia MSCI	05/01	-	-	-0.81%
Fubon FTSE	08/01	2,000	19	0.51%
E1VFN30	05/01	1,400	28	-0.03%
FUEVFN30	05/01	1,100	29	0.08%
FUESSVFL	05/01	(5,900)	(113)	-0.07%

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

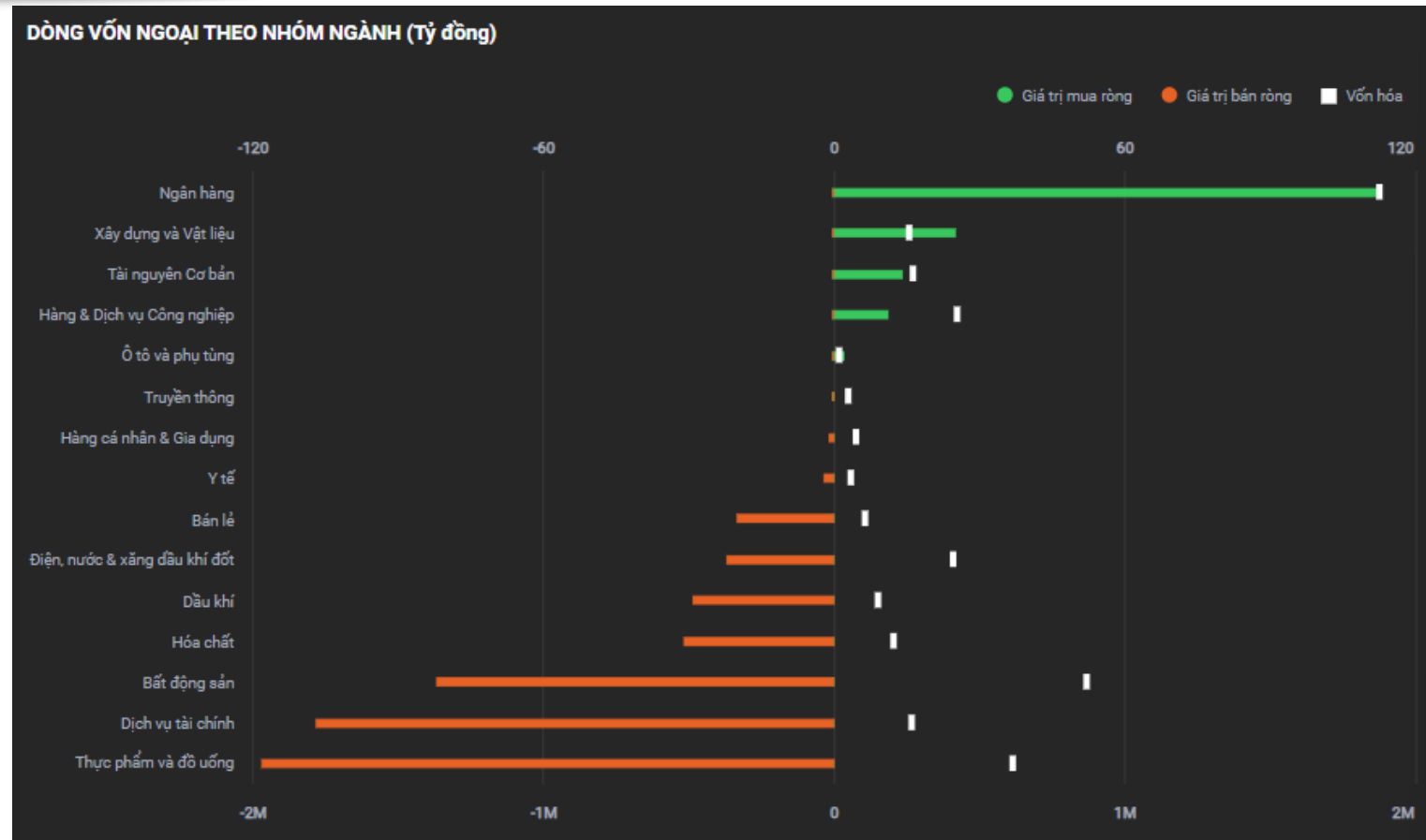
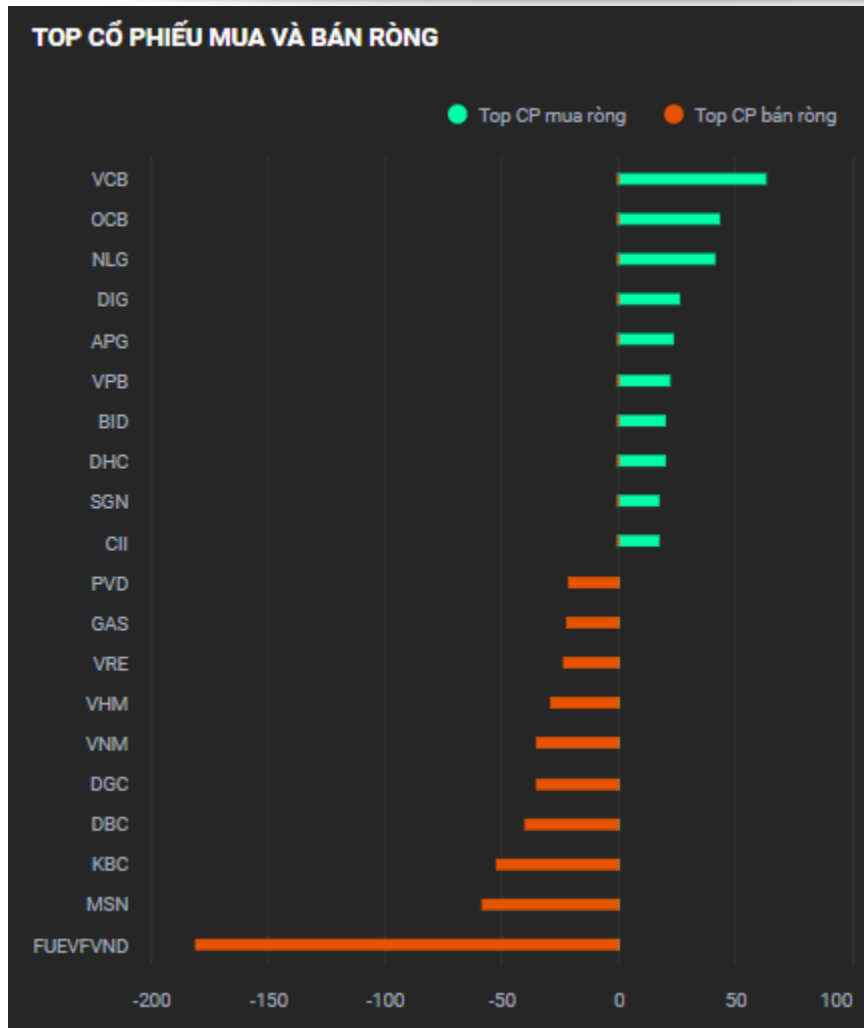
Nhận định diễn biến  
thị trường Việt Nam



# Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	08/01/2024	Tuần 8-12/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
<b>Khối ngoại</b>	(251)	(251)	(1,634)	(1,634)	(1,634)	(1,634)
<b>Tự doanh</b>	273	273	2,127	2,127	2,127	2,127
<b>Cá nhân</b>	177	177	93	93	93	93

# Khối ngoại bán ròng 251 tỷ và vẫn chủ yếu bán ròng ETF nội



Nguồn: YSradar



# Tự doanh mua ròng 273 tỷ

## Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUEVFNVD	265.99
ACB	35.92
STB	25.12
PLX	22.36
ASM	19.32

## Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
EIB	121.33
FUESSVFL	23.18
GMD	10.37
PNJ	10.13
CTG	8.92



# QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



# Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp và vùng kháng cự mạnh của chỉ số VN-Index là 1,185.70 – 1,216 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và thanh khoản vẫn sẽ duy trì ở mức cao trong những phiên tới, nhưng nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể sẽ xuất hiện các nhịp điều chỉnh trong những phiên tới khi chỉ số VN30 đang tiến sát gần mức kháng cự 1,180 điểm, trong khi đó dòng tiền được dự báo có thể quay trở lại nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng cao cho thấy các nhà đầu tư vẫn lạc quan với diễn biến thị trường hiện tại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

# Chỉ số YS30 – Vùng kháng cự 95-96 điểm chưa đáng ngại



- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 93.34 điểm (+0.3%) với khối lượng giao dịch tăng nhẹ. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên nhịp điều chỉnh cũng có thể nhanh chóng kết thúc và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp.
- Vùng kháng cự gần nhất là 95 – 96 điểm, đây là vùng khoảng trống giảm giá được hình thành trong phiên 22/09/2023, nhưng chúng tôi đánh giá đây là vùng kháng cự chưa đáng ngại trong ngắn hạn. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN





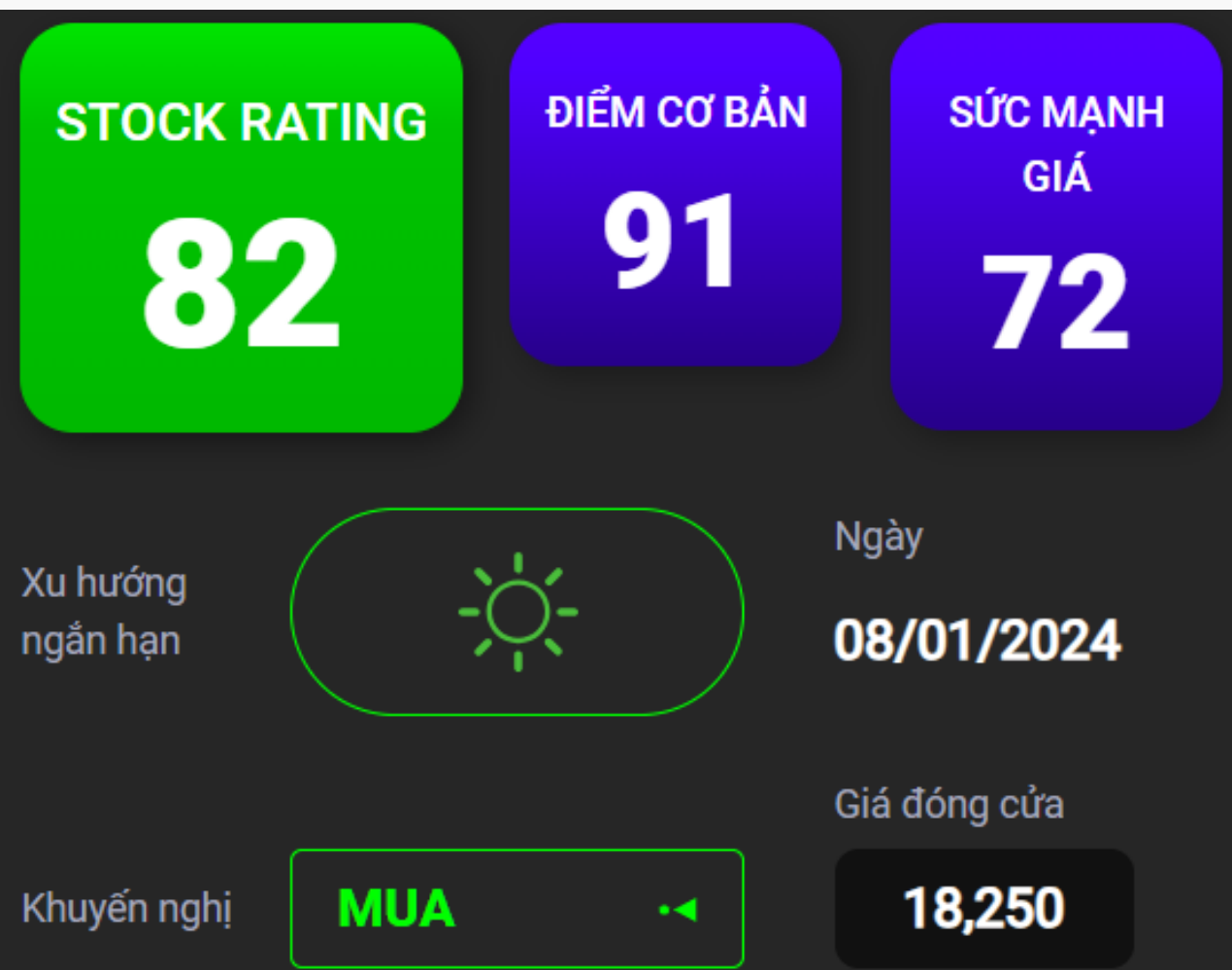
# Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

CII





## CII – Cơ hội từ chuyển nhượng dự án và BOT



Kháng cự ngắn hạn **18.20**

Hỗ trợ ngắn hạn **17.05**

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn **24.07**

Hỗ trợ trung hạn **16.20**

Xu hướng trung hạn **GIẢM**

# CII – Cơ hội từ chuyển nhượng dự án và BOT



- Trong Q3/2023, CII ghi nhận doanh thu đạt 732 tỷ đồng, giảm 66,5% yoy và LNST sau lợi cổ đông thiểu số đạt 22 tỷ đồng so với chỉ 7 tỷ đồng của Q3/2022. Lũy kế 9 tháng đầu năm, CII ghi nhận doanh thu thuần đạt 2.3 nghìn tỷ đồng, giảm -40% yoy và LNST sau lợi cổ đông thiểu số đạt 149 tỷ đồng, tăng 19% yoy.
- Doanh thu từ hoạt động thu phí trong 9 tháng đầu năm ít biến động so với cùng kỳ, đạt 1.1 nghìn tỷ đồng, trong khi đó doanh thu từ hoạt động kinh doanh BĐS chỉ đạt 1.1 nghìn tỷ đồng, giảm 55% yoy.
- Doanh thu từ BĐS chủ yếu đến từ dự án The River Thủ Thiêm, dự án này đã được CII chuyển nhượng cho đối tác vào năm 2022 nhưng vẫn ghi nhận một số lợi ích từ dự án. Hiện tại, quỹ đất phát triển dự án của CII không còn nhiều, dự án 152 ĐBP đã bàn giao 55% số lượng căn hộ (tính tới cuối 2022), dự án The River (lô 3.15) đã chuyển nhượng cho đối tác như đã đề cập ở trên (đã bàn giao hơn 80% sản phẩm) và dự án D'verno (lô 3.12) đã bàn giao gần hết các sản phẩm.
- Doanh thu từ hoạt động tài chính giảm 27% do lãi từ các khoản hợp tác đầu tư, tiền gửi và trái phiếu mặc dù tăng 41% yoy nhưng lãi từ hoạt động thoái vốn chỉ đạt 172 tỷ đồng (chuyển nhượng cổ phần của SII) so với mức 806 tỷ đồng của 9T/2022.
- Chi phí tài chính tăng 16% yoy dù dư nợ vay giảm so với cùng kỳ. Dư nợ vay của CII tại thời điểm cuối Q3/2023 ở mức 12.9 nghìn tỷ đồng, CII đã tích cực thanh lý các khoản đầu tư tài chính và bán cổ phiếu quỹ để giảm bớt dư nợ vay.
- CII vừa được chấp thuận điều chỉnh tăng giá vé tại trạm thu phí 02 dự án BOT bao gồm Trạm thu phí Cà Ná và Cầu Cỏ Chiên, mức giá điều chỉnh tăng là 18% và có hiệu lực kể từ ngày 29/12/2023.
- Ở mức giá hiện tại, CII đang được giao dịch tại P/E dự phóng 2023 là 53.x. Mức Stock Rating của CII ở mức 82 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Cổ phiếu CII đóng cửa tăng 7% với khối lượng giao dịch tăng đột biến so với mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên xu hướng ngắn hạn có thể sẽ rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của CII cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại với tỷ trọng thấp dưới 5% và tăng dần tỷ trọng khi mức sức mạnh giá trên 80 điểm.

# CII – Cơ hội từ chuyển nhượng dự án và BOT

Mã CP	CII
Giá khuyến nghị	18.25
Giá hiện tại	18.25
Xu hướng ngắn hạn	<b>TĂNG</b>
Xu hướng trung hạn	<b>GIẢM</b>
Mức mục tiêu ngắn hạn	<b>21.41</b>
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	17.30%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	<b>16.84</b>
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	2.24
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	18
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	2.40%
Khuyến nghị ngắn hạn	<b>MUA</b>



Diễn biến giá cổ phiếu CII. Nguồn: YSVN

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



# Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
GMD	71.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+46	65.00	69.02	10.31%	NẮM GIỮ
CTR	92.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+46	77.50	88.06	19.48%	NẮM GIỮ
SHS	18.80	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+45	16.00	17.44	17.50%	NẮM GIỮ
SSI	34.10	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	30.30	32.84	12.54%	NẮM GIỮ
FPT	97.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	92.60	94.88	5.08%	NẮM GIỮ
PTB	56.80	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+42	56.90	56.10	-0.18%	NẮM GIỮ
DXP	12.50	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+39	13.20	12.09	-5.30%	NẮM GIỮ
VIP	11.45	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+38	11.35	11.03	0.88%	NẮM GIỮ
LAS	15.00	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+37	13.60	14.09	10.29%	NẮM GIỮ
BMP	106.00	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+25	92.10	102.11	15.09%	NẮM GIỮ
VCG	24.95	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+24	24.50	23.92	1.84%	NẮM GIỮ
TNG	20.10	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+19	19.90	19.02	1.01%	NẮM GIỮ
MBB	20.70	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+9	18.45	19.87	12.20%	NẮM GIỮ
HSG	22.35	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+7	22.70	21.47	-1.54%	NẮM GIỮ
KDH	31.20	TĂNG	GIẢM	02/01/2024	T+5	31.40	30.18	-0.64%	NẮM GIỮ
CII	18.25	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+0	18.25	16.84	0.00%	MUA



# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTD	69.90	TĂNG	TĂNG	26/10/2023	T+53	55.00	66.20	27.09%	62.67	HẠN CHẾ MUA MỚI
CTR	92.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+46	77.50	88.06	19.48%	92.11	NẮM GIỮ
FRT	101.10	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+46	96.00	100.14	5.31%	116.04	NẮM GIỮ
GMD	71.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+46	65.00	69.02	10.31%	76.01	NẮM GIỮ
SJS	69.20	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+46	61.60	67.48	12.34%	73.60	NẮM GIỮ
DGC	94.10	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+45	88.40	92.51	6.45%	110.14	NẮM GIỮ
NKG	23.85	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+45	19.50	23.10	22.31%	23.37	NẮM GIỮ
VCI	42.70	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+45	38.70	40.99	10.34%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	43.90	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	39.15	42.39	12.13%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	16.90	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	14.60	16.38	15.75%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.45	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	25.60	25.74	3.32%	29.38	NẮM GIỮ
VND	22.25	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	19.55	21.50	13.81%	23.39	NẮM GIỮ
SZC	36.50	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	37.30	34.98	-2.14%	42.64	NẮM GIỮ
TCH	13.25	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	11.85	12.59	11.81%	13.60	NẮM GIỮ
HCM	24.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	28.80	23.62	-14.58%	34.00	NẮM GIỮ
HHV	16.10	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	15.35	15.45	4.89%	17.29	NẮM GIỮ
NLG	38.05	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	34.70	36.12	9.65%	39.40	NẮM GIỮ
PHR	49.50	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	46.40	48.29	6.68%	51.66	NẮM GIỮ

# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
PDR	28.15	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	23.80	26.54	18.28%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	56.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	50.10	52.95	13.17%	58.78	NẮM GIỮ
PTB	56.80	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+42	56.90	56.10	-0.18%	64.87	NẮM GIỮ
HAG	12.85	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+40	9.00	12.56	42.78%	10.56	NẮM GIỮ
BMP	106.00	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+25	92.10	102.11	15.09%	106.87	NẮM GIỮ
VCG	24.95	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+24	24.50	23.92	1.84%	28.69	NẮM GIỮ
PAN	20.95	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+10	20.00	20.12	4.75%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	22.35	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+7	22.70	21.47	-1.54%	26.63	NẮM GIỮ
KDH	31.20	TĂNG	GIẢM	02/01/2024	T+5	31.40	30.18	-0.64%	34.77	NẮM GIỮ
CII	18.25	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+0	18.25	16.84	0.00%	16.84	MUA

# Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
ELC	20.90	TĂNG	TĂNG	03/11/2023	T+47	16.05	20.18	30.20%	26.40	HẠN CHẾ MUA MỚI
TEG	9.79	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+46	9.80	9.56	-0.10%	12.79	NẮM GIỮ
CTS	28.85	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+45	23.10	27.07	24.89%	27.93	NẮM GIỮ
DPG	40.40	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+45	36.60	38.84	10.38%	45.03	NẮM GIỮ
BSI	46.90	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	39.80	44.81	17.84%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	27.85	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	29.40	27.23	-5.27%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	17.00	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	14.45	15.92	17.65%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.31	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	6.10	6.95	19.84%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	43.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+43	38.95	41.43	11.81%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	37.90	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+43	33.75	36.90	12.30%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.45	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+38	11.35	11.03	0.88%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	26.85	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+37	23.00	25.84	16.74%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.90	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+25	11.75	11.62	1.28%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	25.70	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+8	25.10	23.79	2.39%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	40.00	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+7	40.50	38.86	-1.23%	47.35	NẮM GIỮ
EVF	18.00	TĂNG	TĂNG	05/01/2024	T+2	17.10	16.38	5.26%	20.26	HẠN CHẾ MUA MỚI

## Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

## Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.